

Số: 230/HQĐ-PGDĐT

Đàm Dơi, ngày 09 tháng 11 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Điều lệ Hội khỏe Phù Đổng huyện Đàm Dơi
lần thứ XI năm 2016

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Quyết định số 2388/QĐ-SGDĐT ngày 22/10/2015 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Cà Mau về việc Ban hành Điều lệ Hội khỏe Phù Đổng tỉnh Cà Mau lần thứ XI – 2016;

Căn cứ Công văn 315/HD-PGDĐT ngày 15/9/2015 của Phòng GD&ĐT Đàm Dơi về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2015-2016 đối với cấp tiểu học;

Căn cứ Công văn 358/PGDĐT ngày 29/9/2015 của Phòng GD&ĐT Đàm Dơi về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2015-2016;

Xét đề nghị của chuyên môn Phòng GD&ĐT,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Điều lệ thi Hội khỏe Phù Đổng huyện Đàm Dơi năm 2016.


Điều 2. Công chức Phòng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng các trường Tiểu học, Trung học cơ sở căn cứ Quyết định để thi hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- UBND huyện (để báo cáo);
- Phòng VH-TT (để phối hợp);
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG



Võ Lợi

ĐIỀU LỆ
HỘI KHOẺ PHÙ ĐỒNG HUYỆN ĐÀM DƠI LẦN THỨ XI - 2016

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1507/QĐ-PGDĐT
ngày 09 tháng 11 năm 2015 của Trường phòng GD&ĐT huyện Đầm Dơi)

Chương I:
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Hội khoẻ Phù Đồng (HKPD) là Đại hội Thể dục thể thao (TDTT) học sinh phổ thông nhằm:

- Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, thường xuyên tập luyện và thi đấu các môn thể thao trong học sinh phổ thông để nâng cao sức khoẻ, phát triển thể chất góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh;
- Đánh giá công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong trường phổ thông;
- Phát hiện năng khiếu và những tài năng thể thao của học sinh phổ thông nhằm bồi dưỡng đào tạo tài năng thể thao cho đất nước.

2. Yêu cầu

Hiệu trưởng các trường trung học cơ sở (THCS), tiểu học (TH) phải phổ biến quán triệt mục đích, ý nghĩa của HKPD đến toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh và chỉ đạo tổ chức HKPD các cấp theo quy định của Điều lệ với phương châm: Vận động đông đảo học sinh tham gia rèn luyện thể lực, tăng cường sức khoẻ đáp ứng nhiệm vụ học tập và giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Tăng cường cơ sở vật chất, sân tập, nhà tập và các trang thiết bị dụng cụ để phục vụ cho việc dạy và học môn thể dục, tổ chức các hoạt động TDTT ngoại khoá và thi đấu thể thao trong trường học.

- HKPD cấp trường phải được tổ chức tuyệt đối an toàn, tiết kiệm tránh hình thức, phô trương, lãng phí.

- Thực hiện nghiêm Chi thị 15/2002/CT-TTg, ngày 26/7/2002 của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực trong các hoạt động thể dục thể thao và Chi thị số 33/2006/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

Điều 2. TỔ CHỨC, CHỈ ĐẠO

1. HKPD cấp trường: Do Hiệu trưởng ra quyết định, trong đó Hiệu trưởng là Trưởng Ban tổ chức HKPD cấp trường (các ủy viên gồm các giáo viên bộ môn thể dục, các giáo viên chủ nhiệm và cán bộ phụ trách đoàn, đội).

2. HKPD cấp huyện: Ủy ban nhân dân huyện ra Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo và Ban Tổ chức HKPD cấp huyện. Phó Chủ tịch UBND huyện làm trưởng ban, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện làm Phó Trưởng ban Thường trực. Thành phần Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức gồm lãnh đạo, chuyên viên của phòng GD&ĐT, các cơ quan ban ngành liên quan.

Điều 3. CÁC MÔN VÀ NỘI DUNG THI ĐẤU

1. Thi đấu cấp tỉnh

- 1.1. Điền kinh: TH, THCS nam, nữ;
- 1.2. Bóng bàn: TH, THCS, (nam, nữ);
- 1.3. Cầu lông: THCS (nam, nữ);
- 1.4. Đá cầu: THCS (nam, nữ);
- 1.5. Bóng chuyền (6 - 6): THCS (nam, nữ);
- 1.6. Bóng đá 5 người: TH (nam);
- 1.7. Đẩy gậy: THCS, (nam, nữ);
- 1.8. Cờ vua: TH, THCS (nam, nữ);

2. Cấp trường

Căn cứ vào số môn thể thao qui định tại HKPD huyện và phong trào thể thao, điều kiện cụ thể của địa phương, các đơn vị có thể qui định các nội dung môn thi tại HKPD cấp trường cho phù hợp nhằm thu hút đông đảo học sinh tham gia tập luyện và thi đấu.

Điều 4. ĐƠN VỊ VÀ ĐỐI TƯỢNG DỰ THI

1. Đơn vị dự thi: Mỗi trường TH, THCS là một đơn vị dự thi.

2. Đối tượng dự thi

2.1. Đối tượng được dự thi:

Học sinh trong năm học 2015 - 2016 đang học tại các trường TH, THCS xếp loại học lực từ trung bình trở lên, hạnh kiểm từ khá trở lên (đối với học sinh TH: Phẩm chất, năng lực xếp loại Đạt; điểm kiểm tra cuối kì từ 5 trở lên) và có đủ sức khoẻ thi đấu môn thể thao mà học sinh đó đăng ký dự thi.

2.2. Đối tượng không được dự thi:

Những học sinh đoạt giải (huy chương Vàng, Bạc, Đồng) trong các giải vô địch Quốc gia (tính từ năm 2015 đến ngày khai mạc HKPD).

2.3. Quy định về độ tuổi: *Tính đến ngày khai mạc HKPD lần XI-2016*

- TH: 11 tuổi trở xuống (sinh sau năm 2004).

- THCS: 15 tuổi trở xuống (sinh sau năm 2000).

2.4. Chỉ tổ chức thi đấu khi mỗi nội dung của môn thi phải có tối thiểu 04 VĐV của 04 đơn vị trở lên tham gia dự thi.

2.5. Học sinh đang học tại trường nào (đối với khối trực thuộc) thì thi đấu cho trường đó.

2.6. Mỗi học sinh chỉ được đăng ký thi đấu cho 01 đơn vị, ở 01 cấp học và thi đấu 01 môn thể thao. Học sinh ở cấp học dưới được thi đấu ở cấp học trên liền kề.

Điều 5. ĐĂNG KÝ DỰ THI

1. Hồ sơ dự thi

1.1. Danh sách đăng ký học sinh dự thi HKPD huyện lần thứ XI – 2016 do Hiệu trưởng ký tên và đóng dấu gồm:

- 01 bản đăng ký tổng hợp danh sách chính thức tham dự HKPD (mẫu 3).

- 01 bản đăng ký chi tiết cụ thể từng môn thi (nam riêng, nữ riêng cho từng cấp học), (theo mẫu 4).

- 01 file ảnh (3 x 4 cm) của mỗi thành viên trong đoàn gửi về Phòng GD&ĐT để làm thẻ thành viên, thẻ vận động viên theo địa chỉ: hoquoccan.pgddamdoi@camau.edu.vn hoặc liên hệ ông Hồ Quốc Cần, công chức Phòng GD&ĐT, điện thoại 0918572248 để chép file. File ảnh phải trùng với ảnh chụp làm phiếu thi đấu của đơn vị.

1.2. Giấy khai sinh bản sao theo đúng quy định của Nhà nước. Thời gian sao giấy khai sinh phải cùng với năm vào học đầu cấp dự thi.

1.3. Học bạ gốc và bản phô tô học bạ: Trang 01 (có trích ngang lí lịch) và trang ghi kết quả học tập, rèn luyện học kì I năm học 2015-2016 của học sinh, có xác nhận, đóng dấu của hiệu trưởng và chữ kí của giáo viên chủ nhiệm lớp.

1.4. Giấy khám sức khỏe của từng học sinh do cơ quan y tế có thẩm quyền khám và xác nhận có đủ sức khỏe tham gia nội dung mà học sinh sẽ dự thi.

1.5. Phiếu thi đấu: (theo mẫu 1)

Ghi chú: Giấy khám sức khỏe, phiếu thi đấu và bản phô to học bạ Ban Tổ chức sẽ lưu giữ không trả lại. Học bạ gốc trả lại sau khi kiểm tra.

2. Thời hạn đăng ký dự thi các môn thi

Thời hạn đăng ký các nội dung của các môn (theo mẫu 4) trước ngày 12/01/2016.

Danh sách VĐV thi đấu làm trên file Excel phong chữ Time new Roman, nộp về Phòng GD&ĐT qua địa Email chuyên môn theo cấp học và bằng văn bản có chữ ký và đóng dấu của lãnh đạo trường.

3. Các quy định khác

3.1. Trang phục:

Trang phục thi đấu theo quy định của Điều lệ, luật của môn thi.

3.2. Trưởng đoàn là lãnh đạo nhà trường và các cán bộ phụ trách từng môn thi phải là các cán bộ, giáo viên của nhà trường.

3.3. Huấn luyện viên và chỉ đạo viên từng nội dung thi do Hiệu trưởng các trường quyết định.

3.4. Hiệu trưởng các trường TH, THCS phải chịu trách nhiệm trước Trường phòng GD&ĐT về nhân sự của đơn vị mình.

Điều 6. ĐỊA ĐIỂM VÀ THỜI GIAN THI ĐẤU

1. Hình thức :

Chung kết các môn.

2. Địa điểm thi đấu của HKPD lần thứ XI – 2016

Phòng GD&ĐT, Trường THCS Dương Thị Cẩm Vân, Sân bóng đá Trung Nghĩa, Nhà thi đấu trường THPT Đầm Dơi, Trung tâm VH-TT huyện Đầm Dơi.

3. Thời gian:

Từ ngày 26 - 29/01/2016.

Điều 7. XẾP HẠNG

Xếp hạng theo huy chương Vàng, Bạc, Đồng

Xếp hạng toàn đoàn:

Cấp TH: chỉ xếp hạng toàn đoàn cho những đơn vị có tham gia từ 03 môn trở lên bắt buộc phải có tham gia môn Bóng đá, điền kinh.

Cấp THCS: chỉ xếp hạng toàn đoàn cho những đơn vị có tham gia từ 04 môn trở lên bắt buộc phải có tham gia môn Bóng chuyên (nam hoặc nữ).

Các đoàn không tham gia đủ số môn theo quy định trên chỉ tính huy chương cho từng nội dung thi đấu. Trường hợp có nhiều đơn vị bằng nhau về số huy chương vàng, bạc, đồng thì xét thành tích ở môn bóng chuyên nữ, nam đối với cấp THCS; bóng đá, ném bóng nữ, nam đối với cấp TH để xếp giải toàn đoàn.

Chương II

ĐIỀU LỆ TỪNG MÔN

Điều 8. MÔN ĐIỀN KINH

1. Đối tượng: Theo quy định tại mục 2, Điều 4 – Chương I

2. Nội dung:

a) TH: Chạy 60m, bật xa tại chỗ và ném bóng xa 150 gr (nam, nữ).

b) THCS:

- Nam: Chạy 100m, 200m, 800m, nhảy xa, nhảy cao, ném bóng xa (150gr);

- Nữ: Chạy 100m, 200m, 800m, nhảy xa, nhảy cao, ném bóng xa (150gr).

3. Thể thức thi đấu: Cá nhân

4. Số lượng tham gia:

Mỗi cấp học, mỗi đơn vị được đăng ký ở mỗi nội dung cá nhân là 02 VĐV (VĐV), mỗi VĐV được dự thi tối đa 02 nội dung

5. Luật thi đấu: Áp dụng Luật Điền kinh hiện hành của Tổng cục Thể dục thể thao - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

6. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 01 giải ba cho mỗi nội dung thi.

Điều 9. MÔN BÓNG BÀN

1. Đối tượng: Theo quy định tại mục 2, Điều 4 – Chương I

2. Nội dung thi đấu:

- TH: Đơn nam, đơn nữ, đôi nam - nữ.

- THCS: Đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ, đôi nam-nữ.

3. Thể thức thi đấu:

Giải đơn, giải đôi: Thi đấu loại trực tiếp

- TH và THCS: Các trận đều thi đấu trong 5 ván.

(Vận động viên ở cùng đơn vị không gặp nhau trận thi đấu đầu).

4. Số lượng VĐV dự thi: Mỗi đơn vị được đăng ký số lượng VĐV dự thi ở mỗi cấp học như sau:

4.1. TH: 02 đơn nam, 02 đơn nữ, 1 đôi nam-nữ.

4.2. THCS: 02 đơn nam, 02 đơn nữ, 01 đôi nam, 01 đôi nữ, 01 đôi nam - nữ.

5. Luật thi đấu:

5.1. Áp dụng Luật Bóng bàn hiện hành của Tổng cục Thể dục thể thao - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

5.2. Quy định mỗi ván đấu: 11 điểm.

5.3. Bóng thi đấu: Bóng màu trắng có đường kính 40mm (theo quy định của Tổng cục TDTT- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

5.4. Trang phục thi đấu:

- Đồng phục trong thi đấu đôi.

- Trang phục không được trùng màu với màu của bóng thi đấu.

6. Cách tính điểm và xếp hạng: Tính điểm để xếp hạng trong thi đấu vòng tròn: Thắng 2, thua 1, bỏ cuộc 0 điểm. Nếu 2 đội bằng điểm nhau đội thắng trận đấu trực tiếp xếp trên, nếu có 3 đội trở lên bằng điểm nhau lần lượt sẽ tính tỷ số tổng trận thắng/trận thua, tổng ván thắng/ván thua, tổng điểm thắng/điểm thua của các đội đó với nhau.

7. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 02 giải ba cho mỗi nội dung thi.

Điều 10. MÔN CẦU LÔNG

1. Đối tượng: Theo quy định tại mục 2, Điều 4 – Chương I

2. Nội dung thi đấu:

THCS: Đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ phối hợp.

3. Thể thức thi đấu:

3.1. Giải đơn và giải đôi: Thi đấu loại trực tiếp.

Các trận đều thi đấu trong 3 ván.

4. Số lượng VĐV dự thi:

Mỗi đơn vị được cử 01 đôi nam, 01 đôi nữ, 01 đôi nam nữ phối hợp, 02 đơn nam, 02 đơn nữ.

Mỗi VĐV được đăng ký tham gia thi đấu không quá 02 nội dung.

5. Luật thi đấu:

5.1. Áp dụng Luật Cầu lông hiện hành của Tổng cục Thể dục thể thao - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

5.2. Các cá nhân cùng đơn vị không gặp nhau trong trận đầu tiên.

5.3. Cầu thi đấu: Vina Star

5.4. Trang phục: Đồng phục trong thi đấu đôi.

6. Cách tính điểm và xếp hạng: Tính điểm để xếp hạng trong thi đấu vòng tròn: Thắng 2, thua 1, bỏ cuộc 0 điểm. Nếu 2 đội bằng điểm nhau đội thắng trận đấu trực tiếp xếp trên, nếu có 3 đội trở lên bằng điểm nhau lần lượt sẽ tính tỷ số tổng trận thắng/trận thua, tổng ván thắng/ván thua, tổng điểm thắng/điểm thua của các đội đó với nhau.

7. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 02 giải ba cho mỗi nội dung thi.

Điều 11. MÔN ĐÁ CẦU

1. Đối tượng: Theo quy định tại mục 2, Điều 4 – Chương I

2. Nội dung thi đấu

THCS: Đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ.

3. Số lượng VĐV

3.1. Mỗi đơn vị đăng ký 02 đơn nam và 02 đơn nữ; 01 đôi nam, 01 đôi nữ; 01 đôi nam nữ.

3.2. Mỗi VĐV được tham gia tối đa 02 nội dung.

4. Thể thức thi đấu.

4.1. Thi đấu loại trực tiếp cho đến trận chung kết.

Tùy theo số lượng các đội đăng kí tham gia BTC sẽ công bố thể thức sau.

5. Luật thi đấu: Áp dụng theo Luật thi đấu Đá cầu hiện hành của Tổng cục Thể dục thể thao - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

5.1. Cầu thi đấu: Sử dụng quả cầu đá Thăng Long.

5.2. Trang phục thi đấu: Đồng phục trong thi đấu đôi.

5.3. Các VĐV cùng đơn vị không gặp nhau trong trận thi đấu.

6. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 02 giải ba cho mỗi nội dung thi.

Điều 12. MÔN CỜ VUA

1. Đối tượng: Theo quy định tại mục 2, Điều 4 – Chương I

2. Nội dung thi đấu: Cá nhân cờ tiêu chuẩn TH, THCS.

3. Thể thức thi đấu: Thi cá nhân.

3.1. Theo hệ Thụy sĩ trong 7 ván nếu có từ 11 đến 20 VĐV hoặc 9 ván nếu có 21 VĐV trở lên. Trường hợp nếu có 10 VĐV trở xuống thì thi đấu vòng tròn 1 lượt.

3.2. Thời gian thi đấu cho mỗi đấu thủ là: 90 phút để hoàn thành ván cờ đối với cờ tiêu chuẩn.

4. Số lượng VĐV: Mỗi đơn vị được đăng ký 2 VĐV nam và 2 VĐV nữ

5. Luật thi đấu: Theo Luật Cờ vua hiện hành của Tổng cục Thể dục thể thao - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

6. Cách tính điểm xếp hạng:

Xếp hạng cá nhân theo điểm, hệ số lũy tiến, số ván thắng, số ván cầm quân đen, số ván thắng bằng quân đen, ván giữa các đấu thủ (nếu gặp nhau) và mâu quân của ván này; nếu vẫn bằng nhau thì bốc thăm xác định thứ hạng.

7. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 02 giải ba cho mỗi nội dung thi.

Điều 13. MÔN BÓNG CHUYỀN

1. Đối tượng: Theo quy định tại mục 2, Điều 4 – Chương I

2. Nội dung thi đấu:

2.1. THCS: Bóng chuyền nam, nữ (6-6).

3. Thể thức thi đấu: Thi đấu theo thể thức 3 hiệp thắng 2; mỗi hiệp 25 điểm, riêng hiệp quyết thắng (hiệp 3) thi đấu 15 điểm.

Tùy theo số lượng các đội đăng kí tham gia BTC sẽ công bố thể thức sau.

4. Luật thi đấu:

4.1. Áp dụng Luật Bóng chuyền hiện hành của Tổng cục Thể dục thể thao - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

4.2. Bóng thi đấu: Bóng Thăng Long.

5. Cách tính điểm và xếp hạng:

5.1. Cách tính điểm trong đấu vòng tròn: Theo Luật Bóng chuyền hiện hành.

5.2. Xếp hạng: Theo luật Bóng chuyền hiện hành.

6. Số lượng VĐV: Mỗi đội cử 12VĐV+ 1 HLV

7. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 02 giải ba cho mỗi nội dung thi.

Điều 14. MÔN BÓNG ĐÁ

1. Đối tượng: Theo quy định tại mục 2, Điều 4 – Chương I

2. Nội dung: Bóng đá 5 người.

TH: Bóng đá nam 5 người

3. Số lượng VĐV: Mỗi đơn vị được đăng ký: 12VĐV + 1HLV

4. Thể thức thi đấu:

Tùy theo số lượng các đội đăng kí tham gia BTC sẽ công bố thể thức sau.

5. Luật thi đấu:

5.1. Áp dụng Luật Bóng đá: 5 người hiện hành của Liên đoàn Bóng đá Việt Nam.

5.2. Bóng thi đấu: Do Ban Tổ chức quy định.

5.3. TH: Bóng số 4

5.4. Giày thi đấu: Thi đấu ngoài trời có thể dùng giày đế mềm có nún chống trơn.

5.5. Phải có bọc ống quyển theo quy định của Luật bóng đá hiện hành (đối với tất cả các cấp học, kể cả nữ).

5.6. Đối với TH: Thi đấu trong 2 hiệp mỗi hiệp 20 phút, tính cả thời gian bóng ngoài cuộc (giữa 2 hiệp nghỉ 10 phút).

6. Cách tính điểm:

6.1. Tính điểm để xếp hạng giai đoạn 1 đấu vòng tròn: Thắng 3 điểm - thua 0 điểm – hoà 1 điểm.

6.2. Xếp hạng giai đoạn 1:

* Nếu có từ hai đội trở lên bằng điểm nhau, trước hết tính kết quả của các trận đấu giữa các đội đó với nhau theo thứ tự:

- Số điểm;
- Hiệu số bàn thắng và số bàn thua;
- Tổng số bàn thắng.

Đội nào có chỉ số cao hơn sẽ xếp trên.

* Nếu các chỉ số trên bằng nhau, thì tiếp tục xét các chỉ số của toàn bộ các trận đấu trong giải theo thứ tự:

- Hiệu số của tổng số bàn thắng và tổng số bàn thua;
- Tổng số bàn thắng.

Đội nào có chỉ số cao hơn sẽ xếp trên.

* Nếu các chỉ số vẫn bằng nhau, sẽ tổ chức bốc thăm để xác định đội trên.

6.3. Giai đoạn 2 thi đấu theo thể thức loại trực tiếp không có trận hoà. Nếu hoà trong 2 hiệp chính sẽ thi đá phạt luân lưu để xác định đội thắng (không đá hiệp phụ).

7. Giải thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 02 giải ba cho mỗi nội dung thi.

Điều 15. MÔN ĐẨY GẬY

1. Đối tượng dự thi: Theo qui định của mục 2, Điều 4, Chương I.

THCS:

- Nam thi đấu 5 hạng cân: Đến 41kg, đến 44kg, đến 47kg, đến 50kg, đến 53kg;
- Nữ thi đấu 5 hạng cân: Đến 35kg, đến 38kg, đến 41kg, đến 44kg, đến 47kg

2. Thể thức thi đấu : Tuỳ theo số lượng VĐV tham dự Ban Tổ chức sẽ quy định thể thức thi đấu.

3. Số lượng VĐV tham gia:

Mỗi đơn vị được đăng ký 01 VĐV thi đấu cho mỗi hạng cân.

4. Luật thi đấu: Áp dụng Luật thi đấu Đẩy gậy do Tổng cục Thể dục thể thao - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành năm 2009.

5. Khen thưởng: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 02 giải ba cho mỗi hạng cân.

Chương III

KHIẾU NẠI - KHEN THƯỞNG - KỶ LUẬT

Điều 16. KHIẾU NẠI

1. Các khiếu nại về chuyên môn, kỹ thuật

1.1. Chỉ có lãnh đạo đoàn, huấn luyện viên mới có quyền khiếu nại. Khi khiếu nại phải có văn bản nộp cho Ban Trọng tài cuộc thi khi xảy ra sự cố. Các khiếu nại về chuyên môn, kỹ thuật, luật do Ban Trọng tài cuộc thi xử lý, giải quyết tại chỗ. Ban trọng tài cuộc thi phải giải quyết trước khi buổi thi kết thúc. Mọi cá nhân, đơn vị có liên quan phải phục tùng các quyết định của Ban Trọng tài cuộc thi về những vấn đề khiếu nại. Nếu thấy chưa thoả đáng có quyền khiếu nại lên Ban Tổ chức HKPD, nhưng không được cố tình kéo dài cuộc thi hoặc bỏ cuộc.

2. Các khiếu nại về nhân sự: Chỉ có Trưởng đoàn mới có quyền khiếu nại và phải có văn bản nộp cho Ban Tổ chức cuộc thi. Ban Tổ chức sẽ giải quyết tại chỗ, trường hợp chưa có đủ điều kiện xử lý ngay sẽ bảo lưu để thẩm tra và xử lý sau (chậm nhất là 1 tháng sau khi HKPĐ kết thúc) và thông báo lại với đơn vị có đơn khiếu nại bằng văn bản.

Điều 17. KHEN THƯỞNG

1. Căn cứ vào kết quả thi đấu của từng cá nhân và tập thể các đơn vị, Phòng Giáo dục và Đào tạo khen thưởng như sau:

1.1. Tặng Huy chương Vàng, Bạc, Đồng và giải thưởng cho các cá nhân, đồng đội đạt thành tích nhất, nhì, ba theo Điều lệ từng môn.

1.2. Cấp Giấy chứng nhận, huy chương cho các học sinh đạt thành tích xếp hạng từ thứ nhất đến thứ ba ở các nội dung thi của HKPĐ.

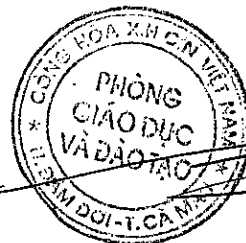
2. Tặng cờ cho 03 đơn vị được xếp hạng từ 1 đến 3 của khối TH và THCS (theo kết quả tổng sắp huy chương của các đơn vị đạt được tại HKPĐ).

Điều 18. KỶ LUẬT

1. Bất kỳ cá nhân, đơn vị nào vi phạm Điều lệ, những quy định của Ban Tổ chức HKPĐ, từng môn thể thao trong chương trình HKPĐ và có hành vi bỏ cuộc, kích động bỏ cuộc, tự ý kéo dài thời gian trong mọi tình huống tùy theo mức độ vi phạm sẽ áp dụng hình thức kỷ luật từ phê bình, cảnh cáo đến truất quyền thi đấu của VĐV, quyền chỉ đạo, huỷ bỏ thành tích thi đấu của cá nhân vi phạm và thành tích của đồng đội có cá nhân vi phạm.

2. Khiếu nại sai sự thật sẽ bị cảnh cáo và đơn vị có đơn tố cáo sai sự thật sẽ không được tính vào xếp hạng toàn đoàn. Đơn vị nào có hành vi gian lận trong hội thi sẽ huỷ toàn bộ thành tích của môn thi đó và không được tính vào xếp hạng toàn đoàn.

3. Ban tổ chức HKPĐ kiến nghị Hội đồng thi đua của ngành sẽ không xem xét khen thưởng đối với tập thể, cá nhân vi phạm kỷ luật về nhân sự theo Điều lệ Hội khỏe Phù Đổng, tùy vào mức độ có thể xem xét kỷ luật theo tinh thần Chỉ thị số 15/2002/CT-TTg ngày 26/7/2002 của Thủ tướng Chính phủ về “chống tiêu cực trong các hoạt động thể dục thể thao”.



TRƯỞNG PHÒNG

Võ Lợi